TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **236**/2018/HS-ST
Ngày: 18/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B- TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ký
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Minh Đức
Bà Trương Thị Thìn
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân TP.B, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:190/2018/TLST – HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 194/2018/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 318/2018/HSST – QĐ ngày 10/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác là Kim L), sinh năm 1971 tại Đồng Nai ; Nơi cư trú: Tổ 36, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Ti, sinh năm 1933 (già yếu) và mẹ Lê Thị Y, sinh năm 1939 (đã chết); có chồng là: Bùi Văn H, sinh năm 1967; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 30/3/2018 được tại ngoại – Có mặt.

- Người bị hại:
+ Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1992 – Vắng mặt.
+ Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh năm 1998 – Vắng mặt.
Cùng địa chỉ: Tổ 36, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Bùi Thị Quỳnh N, sinh năm 1995 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 36, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 22/03/2018, Nguyễn Thị Hoàng O, điều khiển xe mô tô nhãn hiệy Honda AirBlade màu sơn trắng – đen biển số 60F2-570.26 để đi mua đồ ăn sáng. Khi đi ngang qua nhà không số tại tổ 36, khu phố 5, phường H, thành phố B do gia đình anh Phạm Quốc V, sinh năm 1992, HKTT tại ấp 2, xã Lộ 25, huyện T, tỉnh Đồng Nai thuê trọ ở, thấy cửa nhà mở, nên O dựng xe trước cổng vào nhà để tìm người quen. Khi vào, thấy cửa phòng ngủ của vợ chồng anh V mở có chiếc túi màu da xám để trên giường nghi trong túi xách có tài sản và thấy anh V cùng vợ là Nguyễn Ngọc Quỳnh N đang ngủ nên O đã lén lút đi vào lấy chiếc túi xách trên mang ra phòng khách mở ra để kiểm tra thì phát hiện trong túi xách có một túi ni lông màu đen, bên trong có số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và 02 (hai) chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) và 141 USD (một trăm bốn mươi mốt đô la Mỹ). O đem số tài sản trộm cắp được mang ra ngoài cất giấu vào cốp xe biển số 60F2-570.26 rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau khi lấy trộm tài sản, O đã sử dụng số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) để trả nợ vay của nhiều người và tiêu xài cá nhân. Khoảng 09 giờ cùng ngày 22/03/2018, anh V ngủ dậy phát hiện mất trộm tài sản, qua kiểm tra camera an ninh của nhà Quách Trí D là hàng xóm, phát hiện O trộm cắp tài sản nên anh V tìm gặp thì O thừa nhận đã trộm cắp số tài sản trên nên anh V đến Công an phường H trình báo.

Ngày 23/03/2018 O ra đầu thú, Công an phường H lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra xử lý.

Vật chứng gồm: Số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) O đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi được; Số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) và 02 (hai) ví da bên trong có 8.000.000đ (tám triệu đồng), 141 USD (Một trăm bốn mươi mốt đô la Mỹ) đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Quốc V.

Tại kết luận giá tài sản số 93/TCKH-HĐĐG ngày 14/04/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: 141 USD (một trăm bốn mươi mốt đô la Mỹ) và 02 bóp da Nam có tổng giá trị tài sản định giá là 3.218.325đ (ba triệu, hai trăm mười tám nghìn, ba trăm hai mươi lăm đồng).

Về dân sự: Anh Phạm Quốc V đã nhận lại số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) và 02 (hai) ví da bên trong có 8.000.000đ (tám triệu đồng), 141 USD (một trăm bốn mươi mốt đô la Mỹ). Nguyễn Thị Hoàng O đã tự nguyện bồi thường

số tiền đã tiêu xài là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) cho anh V. Anh V không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 202/CT-VKSBHS ngày 04 tháng 06 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố; nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 22/3/2018, tại nhà không số, tổ 36, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Hoàng O đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 50.000.000đ, 02 ví da bên trong dó 8.000.000đ, 141 USD có giá trị định giá là 3.218.325, tổng cộng 61.218.325đồng thuộc sở hữu của Phạm Quốc V thì bị phát hiện xử lý. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trật tự tại địa phương. Do đó cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình, hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt được thu hồi một phần trả lại cho người bị hại. Phần tài sản còn lại, bị cáo cũng đã tác động con gái là Bùi Thị Quỳnh N bồi thường cho người bị hại số tiền 32.000.000đ. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về dân sự và xử lý vật chứng: Anh Phạm Quốc V đã nhận lại đủ tài sản bị mất gồm số tiền 18.000.000đ, 02 ví da bên trong có 8.000.000đ, 141USD và số

tiền 32.000.000đ bị cáo O bồi thường. AnhV không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O phạm tội "Trộm cắp tài sản",

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác là Kim L): 01 (một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nhưng được trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 30/3/2018.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP.B;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người lq;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ – VP.

Lê Thị Ký